

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TP BUÔN MA THUẬT  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 116/2022/HSST  
Ngày: 05 - 5 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Dự

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Bà Nguyễn Thị Bạ

- Bà Nguyễn Thị Tạc

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Ông Y Lương Byă – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **NGUYỄN QUYẾT T** (tên gọi khác: Không); sinh năm 1995, tại tỉnh: Đắk Nông; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tdp, thị trấn KĐ, huyện ĐR, tỉnh Đắk Nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; con ông: Nguyễn Văn Th – sinh năm 1969 và con bà: Lê Thị Th1 – sinh năm 1973; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Kim Q – sinh năm 1995; bị cáo có 01 con, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện ĐR xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”, bản án số 21/2017/HSST ngày 14/6/2017. Ngày 06/12/2017 bị cáo chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2021 đến ngày 21/01/2022 được Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk hủy bỏ biện pháp tạm giam, cho gia đình bảo lãnh, hiện bị cáo được tại ngoại (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: **LÊ DUY P** (tên gọi khác: Không); sinh năm 1993, tại tỉnh: Đắk Nông; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tdp, thị trấn KĐ, huyện ĐR, tỉnh Đắk Nông; tạm trú: NGT, phường TA, thành phố B, Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không;

trình độ học vấn: 12/12; con ông: Lê Quốc Th2 – sinh năm 1975 và con bà: Phạm Thị H – sinh năm 1973; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2021 đến ngày 21/01/2022 được Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk hủy bỏ biện pháp tạm giam, cho gia đình bảo lãnh, hiện bị cáo được tại ngoại (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Bùi Minh T1 – sinh năm 1983; địa chỉ: Tdp, phường TL, thành phố B, Đắk Lắk (vắng mặt).

+ Bà Nguyễn Thị Đ – sinh năm 1954; địa chỉ: Thôn HN, xã QH, huyện C, Đắk Lắk (vắng mặt).

+ Ông Phạm Hùng T2 – sinh năm 1999; địa chỉ: Tdp, thị trấn KĐ, huyện ĐR, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt).

*\* Người chứng kiến:*

+ Ông Kiều Đại T3 – sinh năm 1967; địa chỉ: Tdp, phường TN, thành phố B, Đắk Lắk (vắng mặt).

+ Ông Đinh Văn O – sinh năm 1963; địa chỉ: Tdp, phường TN, thành phố B, Đắk Lắk (vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 20/12/2021, Nguyễn Quyết T và Phạm Hùng T2 đi từ huyện ĐR, tỉnh Đắk Nông đến nhà Lê Duy P tại địa chỉ: NGT, phường TA, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk chơi. Sau đó, Phạm Hùng T2 đi qua nhà bạn chơi.

Đến khoảng 18 giờ thì Nguyễn Quyết T và P rủ nhau, thỏa thuận góp tiền mua ma túy, thuê loa đèn, thuê nhà nghỉ để sử dụng ma túy. Khi đi, P lấy trong nhà mang theo 01 đĩa sứ, rồi cùng T đón xe taxi đi đến nhà nghỉ KN, địa chỉ: NTĐ, phường TN, thành phố B thuê phòng số 09 để sử dụng ma túy. Tại đây, T gọi điện cho một người nam giới tên B (không rõ nhân thân lai lịch) thuê loa đèn. Một lúc sau, B mang loa đèn đến trước nhà nghỉ KN giao cho T và P. T tiếp tục gọi điện cho một người nam giới có tài khoản zalo tên “TH” (không rõ nhân thân lai lịch) mua nửa hộp 05 ma túy dạng khay và 03 viên thuốc lắc với giá 5.200.000 đồng, thì người này đồng ý bán, rồi hẹn đến khu vực trước siêu thị G, thành phố B để lấy ma túy. Sau khi mua được ma túy, T, P về lại nhà nghỉ, rồi cùng nhau sử dụng ma túy.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Phạm Hùng T2 gọi điện hỏi Quyết T ở đâu để về cùng. Khi Phạm Hùng T2 đến phòng số 09 nhà nghỉ KN, thành phố B thì Quyết T và P rủ Hùng T2 cùng sử dụng ma túy thì Hùng T2 đồng ý.

Cả nhóm sử dụng ma túy được một lúc thì ma túy gần hết, nên Quyết T2 và P thỏa thuận mua thêm. Quyết T gọi điện cho một người nữ giới có tài khoản

zalo tên “TV” (không rõ nhân thân lai lịch) mua 02 chấu khay và 01 viên thuốc lắc với giá 2.800.000 đồng thì V đồng ý bán. Một lúc sau, V mang ma túy đến cho P và Quyết T. Sau khi mua được ma túy, Hùng T2, Quyết T, P cùng nhau sử dụng ma túy.

Đến khoảng 02 giờ ngày 21/12/2021, khi cả nhóm đang sử dụng ma túy thì bị Đội cảnh sát điều tra về Ma túy, Công an thành phố Buôn Ma Thuột phối hợp với Công an phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 01 gói nylon bên trong có chứa các hạt chất rắn dạng tinh thể màu trắng và đã được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 39/GĐMT-PC09 ngày 29/12/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3916 gam, loại Ketamine.

Đối với người nam giới tên B (không rõ nhân thân lai lịch) cho Nguyễn Quyết T thuê 01 chiếc loa, đèn; người nam giới có tài khoản zalo tên “TH”; người nữ giới có tài khoản zalo tên “TV” là những người đã bán ma túy cho bị cáo T, do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách hành vi ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

Đối với ông Bùi Minh T1 là người đại diện chủ hộ kinh doanh, bà Nguyễn Thị Đ là quản lý nhà nghỉ KN, tại địa chỉ NTĐ, phường TN, thành phố B. Quá trình điều tra xác định: Ông T1, bà Đây sau khi phát hiện các đối tượng trên có dấu hiệu tội phạm đã có đơn trình báo, đồng thời phối hợp Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trong việc giải quyết vụ việc nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Quyết T, Lê Duy P và Phạm Hùng T2, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo đối với các bị cáo và Phạm Hùng T2.

Tại bản cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 05/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Quyết T, Lê Duy P về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quyết T, Lê Duy P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Quyết T, Lê Duy P và giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội

đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quyết T, Lê Duy P phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

+ Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quyết T mức án từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Lê Duy P mức án từ 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,3810 gam ma túy, loại Ketamine còn lại sau giám định được niêm phong trong gói số 39/GĐMT-PC09 ngày 29/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; 01 đĩa sứ màu trắng và 01 thẻ nhựa màu đen là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xám, gắn sim số 088.639.4567 của Nguyễn Quyết T là công cụ và tài sản của bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, gắn sim số 0868114147 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Lê Duy P không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án

Các bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai mà các bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 20/12/2021, Nguyễn Quyết T, Lê Duy P đã thuê phòng số 09 của nhà nghỉ KN, tại địa chỉ: NTĐ, phường TN, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để sử dụng ma túy. Vào lúc

khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày khi cả hai đang sử dụng ma túy thì có Phạm Hùng T2 đến phòng, Nguyễn Quyết T và Lê Duy P đã rủ Phạm Hùng T2 cùng sử dụng ma túy. Quá trình Phạm Hùng T2 sử dụng ma túy Nguyễn Quyết T và Lê Duy P là người đã cung cấp ma túy, công cụ sử dụng ma túy cho Phạm Hùng T sử dụng. Khi cả 3 đang sử dụng ma túy thì bị cơ quan chức năng phát hiện bắt quả tang, thu giữ 0,3916 gam ma túy, loại Ketamine.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Quyết T, Lê Duy P đã phạm vào tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

*“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*....”*

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Quyết T, Lê Duy P là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo nhận thức được rằng các chất ma túy do nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm, bị cáo biết được tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người. Tuy nhiên, các bị cáo đã có hành vi chuẩn bị công cụ, phương tiện và cung cấp ma túy cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quy định nhà nước về sử dụng chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

Xét trong vụ án này bị cáo Nguyễn Quyết T, bị cáo Lê Duy P phạm tội với tính chất mức độ vai trò khác nhau nên Hội đồng xét xử cần đánh giá tính chất, mức độ vai trò và nhân thân của mỗi bị cáo, trên cơ sở đó cụ thể hoá mức hình phạt đối với từng bị cáo cho phù hợp.

[2.1] Đối với bị cáo Nguyễn Quyết T, bị cáo là người mua ma túy đầu tiên, bị cáo mua ma túy với số tiền nhiều hơn bị cáo P, là người trực tiếp thuê địa điểm để sử dụng ma túy. Bị cáo là người có nhân thân xấu nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và cao hơn bị cáo P.

[2.2] Đối với bị cáo Lê Duy P, bị cáo là người mua ma túy lần sau để các bị cáo và Phạm Hùng T tiếp tục sử dụng, số tiền bị cáo dùng để mua ma túy ít hơn so với bị cáo T, khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt của bị cáo P thấp hơn so với bị cáo T.

[2.3] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51

Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 0,3810 gam ma túy, loại Ketamine còn lại sau giám định được niêm phong trong gói số 39/GĐMT-PC09 ngày 29/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; 01 đĩa sứ màu trắng đã qua sử dụng và 01 thẻ nhựa màu đen là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xám, gắn sim số 0886394567 đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Quyết T là công cụ và tài sản của bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, gắn sim số 0868114147 đã qua sử dụng là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Lê Duy P không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 255 Bộ luật hình sự; Điều 260, Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quyết T, Lê Duy P phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quyết T** 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2021 đến ngày 21/01/2022.

- Xử phạt: Bị cáo **Lê Duy P** 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2021 đến ngày 21/01/2022.

[3] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu 0,6786 gam ma túy, loại Ketamine và 2,0742 gam ma túy, loại MDMA (phong bì M1), 2,0699 gam ma túy, loại Ketamine và 1,2842

gam ma túy, loại MDMA (phong bì M2) còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 479/GĐMT-PC09 ngày 04/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước điện thoại di động Iphone, màu đen, số Imei: 352985090032026, gắn sim số 0981856879, màn hình nứt.

*(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2020).*

[4] Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Quyết T, Lê Duy P, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận :**

- Vụ GDKT I, TANDTC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP.BMT;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an TP.BMT;
- THADS TP.BMT,;
- THA HS TP.BMT;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Huỳnh Văn Dự**